

Trú tại: thôn Bản Ng, xã C, huyện P, tỉnh B.

Hoàng Văn C— sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn Bản S, xã C, huyện P, tỉnh B.

* Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn Lân: Ông Dương Văn C

Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh B (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nông Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 12/6/2017 tại thôn Đông N, xã C, huyện P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phát hiện và bắt quả tang đối tượng Nông Văn L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 97F4 - 8812 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra phát hiện và tạm giữ sát cạnh chân trái của L 01 gói nilon màu trắng, bên trong được gói bằng giấy màu vàng trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Hêrôin), Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 97F4 - 8812, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 35.000đ. Nông Văn L khai nhận số chất bột màu trắng mà cơ quan Công an thu giữ là ma túy hêrôin do Lân vừa đi mua với giá 200.000đ của một người đàn ông tên H tại xã Thượng G, huyện B, tỉnh B vào khoảng 10 giờ ngày 12/6/2017. Sau khi mua được ma túy, L giấu vào dưới lòng bàn chân trái bên trong dép rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi Cơ quan Công an dừng xe kiểm tra, Lân đưa chân ra khỏi chỗ để chân thì chiếc dép bị tuột và gói ma túy rơi ra. Gói chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang Nông Văn L đã được cân xác định trọng lượng, thử phản ứng nhanh và trích gửi đi giám định.

Tại biên bản cân xác định trọng lượng ma túy ngày 12/6/2017 của cơ quan quan cảnh sát điều tra công an huyện P xác định: Số chất bột màu trắng thu được của Nông Văn L có màu đặc trưng của hêrôin, có trọng lượng 0,32g.

Tại bản kết luận giám định số: 82/KTHS - MT ngày 20/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn L có trong phong bì ký hiệu L2 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn L khai nhận: Bản thân L nghiện chất ma túy (hêrôin), để có hêrôin sử dụng và bán cho những đối tượng nghiện khác kiếm lời L đi mua ma túy với một người tên H (Không xác định được nhân thân, lai lịch) tại huyện B, Lân được mua hêrôin nhiều lần, lần gần đây nhất là ngày 12/6/2017 mua với số tiền 200.000đ được một gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, L chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện khác

để kiểm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2017 đến ngày 07/6/2017, Lân đã nhiều lần bán hêrôin cho những người sau:

Bán cho Triệu Văn V, sinh năm 1994 trú tại thôn Bản Ngh, xã C, huyện P một lần vào buổi sáng ngày 06/6/2017 tại gần lán chăn nuôi của L tại thôn P, xã C, Lân bán một gói ma túy với giá 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng).

Bán cho Hoàng Văn C sinh năm 1986 trú tại thôn Bản S, xã C, huyện P hai lần, cụ thể: Vào khoảng tháng 5/2017 tại thôn Pá, xã C, huyện P bán một gói ma túy với giá 100.000đ nhưng C chưa trả tiền; Ngày 07/6/2017 tại khu vực Chợ bò xã C, Lân bán một gói ma túy với giá 100.000đ.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng Hoàng Văn C, Triệu Văn V khai nhận bản thân được mua ma túy với Nông Văn L trú tại thôn Nà G, xã C, huyện P, tỉnh B. Lời khai của C, V phù hợp với lời khai của Nông Văn L.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn C và Triệu Văn V do vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án gồm hai phong bì niêm phong ký hiệu L 3, L4; Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS97F4 - 8812; Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 35.000đ Cơ quan điều tra Công an huyện P đã ra lệnh nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 18/KSĐT- MT, ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Nông Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn L đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình là do bản thân nghiện chất ma túy nên Nông Văn L đã đi mua chất ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2017 đến ngày 07/6/2017 L đã ba lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn C và Triệu Văn V được 03 gói ma túy với tổng số tiền 190.000đ. Khi bắt quả tang Nông Văn Lân cơ quan điều tra thu giữ một gói ma túy, loại hêrôin có trọng lượng 0,32g bị cáo tàng trữ để bán kiếm lời, và các tài sản có liên quan.

Tổng hợp các chứng cứ và đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố bị cáo Nông Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương, làm cản trở chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước về việc chống và loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Do vậy cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Văn L sinh ra lớn lên tại xã C trong gia đình lao động thuần túy, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị cáo tự thú khai báo ra những lần mua bán ma túy trước đó. Trong vụ án này bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Để răn đe và phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương cũng như trong xã hội đồng thời nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện cần áp dụng hình phạt tù đưa bị cáo Nông Văn L vào trại cải tạo một thời gian nhất định.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy về nhân thân cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2017 nên được tính vào thời gian chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác minh đối với gia đình bị cáo và có giấy chứng nhận gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nông Văn L.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra xác định bị cáo L bán ma túy cho các đối tượng nghiện thu lợi bất chính được 190.000đ (một trăm chín mươi nghìn đồng) nên buộc bị cáo nộp lại để sung công quỹ Nhà nước.

Cần tịch thu, tiêu hủy hai phong bì niêm phong ký hiệu L3, L4;

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 97F4-8812 màu sơn đỏ, đen do cơ quan điều tra Công an huyện P thu giữ của bị cáo L, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình đồng thời khi bị cáo L mang xe đi gia đình không biết nên xem xét trả lại cho chị Nông Thị L là vợ của bị cáo L được quyền sở hữu.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng của bị cáo L xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 35.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo Nông Văn L để đảm bảo thi hành án.

Về nguồn gốc số hêrôin của Nông Văn L có đề bán, quá trình điều tra Lên khai nhận mua với một người đàn ông tên H. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý.

Đối với Triệu Văn V và Hoàng Văn C có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng hành vi đó chưa cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên xem xét miễn án phí hình sự cho bị cáo Nông Văn L.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nông Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

*** Xử phạt:** Bị cáo Nông Văn L 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2017.

Buộc bị cáo Nông Văn L nộp lại 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật hình sự;

- Trả lại cho chị Nông Thị L trú tại: thôn Nà G, xã C huyện P, tỉnh B một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 97F4-8812 màu sơn đỏ, đen.

- Trả lại cho bị cáo Nông Văn L một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng.

- Tạm giữ số tiền 35.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo Nông Văn L để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy hai phong bì niêm phong ký hiệu L3, L4;

(Việc xử lý vật chứng số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2017 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

*** Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nông Văn L được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày truyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- CA huyện
- Sở Tư pháp
- THADS huyện
- Người có QLNVLQ
- Người bào chữa
- Bị cáo
- Lưu HS

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Đức Quế

